CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB ***ACB SECURITIES COMPANY*** ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***Independence - Freedom - Happiness*** ---
Số: ...437.../CV-ACBS.26 *No: ...437.../ CV-ACBS.26*	TP. HCM, ngày 10 tháng 03 năm 2026 *HCMC, March 10, 2026*

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/ *To*: **Ủy ban chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission of Vietnam;***
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Exchange;*
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange;*
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức: ***Công ty TNHH Chứng khoán ACB***

   Name of organization: ACB SECURITIES COMPANY

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: *006C*
- Địa chỉ: *Tầng 3 Tòa nhà Léman Luxury, số 117 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh (Trước đây: Tầng 3 Tòa nhà Léman Luxury, số 117 Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh).*

  Address: 3rd Floor, Léman Luxury Building, 117 Nguyen Dinh Chieu Street, Xuan Hoa Ward, HCMC (Formerly: 3rd Floor, Léman Luxury Building, 117 Nguyen Dinh Chieu Street, Vo Thi Sau Ward, District 3, HCMC)

- Điện thoại: (028) 7300 7000 Fax: (028) 7300 3751

  Telephone: (028) 7300 7000 *Fax: (028) 7300 3751*

- E-mail: *cbtt@acbs.com.vn*

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure*:

- Công ty TNHH Chứng khoán ACB (ACBS) công bố thông tin sau:

  Disclosing the following information:

  + Nghị quyết số 18/NQ-HĐTV-ACBS.26 về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ phát hành trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026.

    Resolution No.18/NQ-HĐTV-ACBS.26 regarding the approval for the plan of bond issuance, use and repayment of proceeds from the first public bond offering in 2026.

  + Nghị quyết số 19/NQ-HĐTV-ACBS.26 về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026

    Resolution No.19/NQ-HĐTV-ACBS.26 regarding the approval of the registration dossier for the first public bond offering in 2026.

  Chi tiết theo file đính kèm/ Details in attached file.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/03/2026 tại đường dẫn http://acbs.com.vn.

This information was published on the company's website on 10/03/2026, as in the link http://acbs.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/ *Documents on disclosed information.*

Đại diện tổ chức
Organization representative
Tổng Giám đốc
General Director

S.G.P: 06 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHỨNG KHOÁN ACB
P. XUÂN HÒA - T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Đức Hoàn

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB ***ACB SECURITIES COMPANY***	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** ***Independence - Freedom – Happiness***
Số/*No.*: ..18../NQ-HĐTV-ACBS.26	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2026
Ho Chi Minh City, March 10 , 2026

NGHỊ QUYẾT
RESOLUTION

V/v Thông qua phương án phát hành trái phiếu, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ phát hành trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026
Re: Approval for the plan of bond issuance, use and repayment of proceeds from the first public bond offering in 2026

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB
THE BOARD OF MEMBERS OF ACB SECURITIES COMPANY

Căn cứ vào/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi của luật này;*
  Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and its amendments;
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*
  Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019 amended by Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024;
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 12/09/2025;*
  Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 12, 2020 of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Securities Law amended by Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 12, 2025;
- *Thông tư số 91/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính được sửa đổi bởi Thông tư số 102/2025/TT-BTC ngày 29/10/2025;*
  Circular No. 91/2020/TT-BTC dated November 13, 2020 of the Minister of Finance prescribing prudential ratios and remedies to be taken by securities trading institutions that fail to achieve these ratios amended by Circular No. 102/2025/TT-BTC dated October 29, 2025;
- *Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng được sửa đổi bởi Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15/12/2025;*
  Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Minister of Finance providing guidance on offering and issuance of securities, public bid, redemption of stocks, public company registration and cancellation of status of public companies amended by Circular No. 115/2025/TT-BTC dated December 15, 2025;
- *Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán được sửa đổi bởi Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024;*

Circular No. 121/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Minister of Finance regulating the operations of securities companies amended by Circular no. 68/2024/TT-BTC dated September 18, 2024;

- *Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán được sửa đổi bởi Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024;*
  Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Minister of Finance providing guidance on information disclosure on the securities market amended by Circular no. 68/2024/TT-BTC dated September 18, 2024;
- *Điều lệ Công ty TNHH Chứng khoán ACB; và*
  Charter of ACB Securities Company; and
- *Báo cáo kết quả kiểm phiếu ngày 10/3/2026 ... v/v phê duyệt phương án phát hành trái phiếu, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ phát hành trái phiếu ra công chúng và hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026.*
  Vote counting report dated 10/3/2026..... regarding approval for the plan of bond issuance, use and repayment of proceeds from the first public bond offering in 2026.

QUYẾT NGHỊ
RESOLVED THAT

Điều 1. Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026
Hội đồng thành viên (HĐTV) thống nhất phê duyệt chủ trương phát hành trái phiếu ra công chúng không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm của Công ty TNHH Chứng khoán ACB ("Công ty" hoặc "ACBS"), với tổng giá trị chào bán theo mệnh giá là **3.000.000.000.000** (ba nghìn tỷ) đồng ("Trái Phiếu") theo phương án phát hành đính kèm ("Phương Án Phát Hành").

Article 1. *Approval for the plan of the first public bond offering in 2026*

The Board of Members (BOM) unanimously approves the principle for public offering of non-convertible bonds, without warrants and unsecured, by ACB Securities Company (the "Company" or "ACBS"), with total offering value at par of VND 3,000,000,000,000 (three trillion Vietnamese dong) (the "Bonds"), in accordance with the issuance plan attached hereto (the "Issuance Plan").

Điều 2. Phê duyệt phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu
HĐTV thống nhất phê duyệt phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng nêu tại Phương Án Phát Hành.

Article 2. *Approval for the plan of use and repayment of proceeds from the Bond offering*
The BOM unanimously approves the plan for the use and repayment of proceeds from the public offering of the Bonds as set out in the Issuance Plan.

Điều 3. Phê duyệt việc đăng ký, lưu ký và niêm yết Trái Phiếu
HĐTV thống nhất phê duyệt việc đăng ký phát hành với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("UBCKNN"), đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại Tổng Công Ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam ("VSDC") và niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội ("HNX") sau khi hoàn tất đợt phát hành Trái Phiếu theo quy định tại Phương Án Phát Hành và quy định pháp luật.

Article 3. *Approval for the registration, depository registration and listing of the Bonds*
The BOM unanimously approves the registration of the bond issuance with the State Securities Commission of Vietnam ("SSC"), the registration of the Bonds for depository with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation ("VSDC"), and the listing of the Bonds on the Hanoi Stock Exchange ("HNX") upon

completion of the bond issuance in accordance with the Issuance Plan and applicable laws.

Điều 4. Giao nhiệm vụ và ủy quyền triển khai thực hiện

HĐTV thống nhất giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐTV hoặc Tổng giám đốc Công ty, trong phạm vi Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt, được thay mặt và đại diện cho Công Ty thực hiện các công việc sau:

1. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng như sau:
   (i) Các khoản phí liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu.
   (ii) Quyết định cụ thể thời điểm giải ngân và số tiền giải ngân theo phương án sử dụng vốn đã được HĐTV thông qua, phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh và số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu của Công ty, cách thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ của Trái Phiếu.
   (iii) Quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết và tài liệu liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu.
   (iv) Sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng ("Đăng Ký Chào Bán") bao gồm:
   (i) Quyết định và ký các tài liệu, hồ sơ liên quan đến việc Đăng Ký Chào Bán để nộp cho cơ quan có thẩm quyền.
   (ii) Làm việc, giải trình với UBCKNN và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Chào Bán và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Chào Bán.
   (iii) Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm hoàn tất việc Đăng Ký Chào Bán với UBCKNN và chào bán Trái Phiếu ra công chúng.
3. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký Trái Phiếu tại VSDC và niêm yết Trái Phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán của HNX; hủy đăng ký, lưu ký và niêm yết một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu ("Đăng Ký Lưu Ký và Niêm Yết") bao gồm các công việc sau:
   (i) Quyết định và ký các tài liệu, hồ sơ liên quan đến việc Đăng Ký Lưu Ký và Niêm Yết Trái Phiếu để nộp cho cơ quan có thẩm quyền.
   (ii) Làm việc, giải trình với VSDC, HNX và cơ quan có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Lưu Ký và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Lưu Ký và Niêm Yết.
   (iii) Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm hoàn tất việc Đăng Ký Lưu Ký và Niêm Yết tại VSDC và HNX.
4. Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm chào bán thành công Trái Phiếu ra công chúng, hoàn tất việc Đăng Ký Lưu Ký và Niêm Yết và các nội dung phát sinh trong suốt thời hạn của Trái Phiếu.

Mỗi trong số các công việc nêu tại Điều này có thể được thực hiện bởi một trong những người được giao nhiệm vụ/ủy quyền nêu trên có giá trị hiệu lực và ràng buộc đối với Công ty.

Article 4. *Assignment of responsibilities and authorization for implementation*

The BOM unanimously assigns and authorizes the Chairman of the BOM or the President & CEO of the Company, within the scope of the approved Issuance Plan, to act for and on behalf of the Company to carry out the following tasks:

1. *To negotiate and decide on matters relating to the public offering of the Bonds, including:*
   - *(i) Fees related to the public offering of the Bonds.*
   - *(ii) Specific decisions on the timing and amount of disbursements in accordance with plan of use of proceeds approved by the BOM, taking into account the Company's business operations and the actual proceeds received from the Bond offering, as well as the method of implementation and the arrangement of sources for Bond repayment.*
   - *(iii) Decisions on specific contents, negotiation, execution and organization of implementation of contracts, agreements, undertakings and documents related to the Bond offering.*
   - *(iv) Amendment and supplementation of the application dossiers for the public offering of the Bonds as required by the competent authorities.*
2. *To organize and implement tasks relating to the registration of the public offering of the Bonds (the "Offering Registration"), including:*
   - *(i) To decide on and sign documents, dossiers relating to the Offering Registration for submission to the competent authorities.*
   - *(ii) To work with and provide explanations to SSC and other competent state authorities regarding the Offering Registration dossier and other matters related to the Offering Registration.*
   - *(iii) To decide on and carry out other tasks that the Company deems necessary in order to complete the Offering Registration with SSC and the public offering of the Bonds.*
3. *To organize and implement tasks relating to the registration and depository of the Bonds with VSDC and the listing of the Bonds on the securities trading system of HNX; and the deregistration, depository cancellation and delisting of part or all of the Bonds (the "Depository Registration and Listing"), including the following:*
   - *(i) To decide on and execute documents and dossiers relating to the Depository Registration and Listing of the Bonds for submission to the competent authorities.*
   - *(ii) To work with and provide explanations to VSDC, HNX and competent authorities regarding the Depository Registration and Listing dossier and other matters related to the Depository Registration and Listing.*
   - *(iii) To decide on and carry out other tasks that the Company deems necessary in order to complete the Depository Registration and Listing with VSDC and HNX.*
4. *To decide on and carry out other tasks that the Company deems necessary to ensure the successful public offering of the Bonds, the completion of the Depository Registration and Listing, and the handling of matters arising throughout the term of the Bonds.*

Each of the tasks set out in this Article may be carried out by any of the persons assigned or authorized as mentioned above and shall be valid and binding on the Company.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị thay thế Nghị quyết số 85/NQ-HĐTV-ACBS.25 ngày 11/12/2025 v/v Thông qua phương án phát hành trái phiếu, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ phát hành trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2025 - 2026.

Article 5. *This Resolution takes effect from the date of signing and replaces Resolution No. 85/NQ-HDTV-ACBS.25 dated 11 December 2025 regarding the approval for the plan of bond offering, use and repayment of proceeds from the first public bond offering in the 2025–2026 period.*

Điều 6. Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong hệ thống Công ty TNHH Chứng khoán ACB chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Article 6. *The BOM, the President & CEO, and relevant departments and individuals within ACB Securities Company are responsible for the implementation of this Resolution.*

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

ON BEHALF OF THE BOARD OF MEMBERS

CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

Nơi nhận/Recipients:
- *Như Điều 6*
  As stated in Article 6;
- *Kiểm soát viên (để báo cáo)*
  Supervisor (for reporting);
- *Lưu: Thư ký Công ty; P. HCTH*
  Filing: Company Secretary;
  General Administration Department.

S.G.P: 06 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHỨNG KHOÁN ACB
P. XUÂN HÒA - T.P HỒ CHÍ MINH

ĐỖ MINH TOÀN

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB
ACBS SECURITIES COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2026
Ho Chi Minh City, March 10, 2026

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH, PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG LẦN 1 NĂM 2026

PLAN OF BOND ISSUANCE, USE AND REPAYMENT OF PROCEEDS FROM THE FIRST PUBLIC BOND OFFERING IN 2026

(được ban hành kèm theo Nghị quyết số ...18.../NQ-HĐTV-ACBS.26 ngày 10 /..03../2026 của Hội đồng thành viên v/v phê duyệt phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ phát hành trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026)

(Attached to Resolution No. ...18./NQ-HĐTV-ACBS.26 dated ...March 10...../2026 of the Board of Members regarding approval for the plan of bond issuance, use and repayment of proceeds from the first public bond offering in 2026)

I. CỞ SỞ PHÁP LÝ / *LEGAL GROUND*

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi;*

  Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and its amendments;
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;*

  Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- *Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính,*

  Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024 amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities, the Law on Accounting, the Law on Independent Audit, the Law on State Budget, the Law on Management and Use of Public Assets, the Law on Tax Administration, the Law on Personal Income Tax, the Law on National Reserves, and the Law on Handling of Administrative Violations;
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

  Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Securities Law;
- *Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 12/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

  Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 12, 2025 of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;
- *Thông tư số 91/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính;*

Circular No. 91/2020/TT-BTC dated November 13, 2020 of the Minister of Finance prescribing prudential ratios and remedies to be taken by securities trading institutions that fail to achieve these ratios;

- *Thông tư số 102/2025/TT-BTC ngày 29/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 91/2020/TT-BTC quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính;*

  Circular No. 102/2025/TT-BTC dated October 29, 2025 of the Minister of Finance amending and supplementing a number of articles of Circular No. 91/2020/TT-BTC prescribing prudential ratios and remedies to be taken by securities trading institutions that fail to achieve these ratios;

- *Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;*

  Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Minister of Finance providing guidance on offering and issuance of securities, public bid, redemption of stocks, public company registration and cancellation of status of public companies;

- *Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;*

  Circular No. 115/2025/TT-BTC dated December 15, 2025 of the Minister of Finance amending and supplementing a number of articles of the Minister of Finance's Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, guiding a number of provisions on offering and issuance of securities, public bid, redemption of stocks, public company registration and cancellation of status of public companies;

- *Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán;*

  Circular No. 121/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Minister of Finance regulating the operations of securities companies;

- *Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;*

  Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Minister of Finance providing guidance on information disclosure on the securities market;

- *Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;*

  Circular no. 68/2024/TT-BTC dated September 18, 2024 amending circulars on securities transactions on securities trading system, clearing and settlement of securities transactions, operations of securities companies, and disclosure of information on securities market;

- *Điều lệ Công ty TNHH Chứng khoán ACB; và*

  Charter of ACB Securities Company; and

- *Các văn bản pháp luật khác có liên quan.*

  Other relevant legal documents.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG LẦN 1 NĂM 2026

THE PLAN FOR THE FIRST PUBLIC BOND OFFERING IN 2026

1. **Tên trái phiếu:** Trái phiếu ACBS phát hành ra công chúng lần 1 năm 2026.

   ***Bond name**: The first public offering of ACBS bonds in 2026.*

   Tên trái phiếu cụ thể của từng đợt tương ứng là: Trái phiếu ACBS phát hành ra công chúng lần 1 năm 2026 ([Đợt x])

   The specific bond name for each corresponding tranche is: ACBS bonds – the first Public Offering in 2026 ([Tranche x]).

   Trong đó: x là số thứ tự các đợt phát hành tương ứng.

   Where: x is the serial number of the corresponding issuance tranches.

2. **Loại trái phiếu**/*Type of the bond*

   Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có đảm bảo.

   The bonds are non-convertible, without warrants, and unsecured.

3. **Mệnh giá trái phiếu: 100.000** (một trăm nghìn) đồng/trái phiếu.

   ***Par value of the bond**: 100,000 (one hundred thousand) VND per bond.*

4. **Hình thức trái phiếu:** Bút toán ghi sổ.

   ***Form of bonds:** Book-entry form.*

5. **Tổng số lượng trái phiếu phát hành, tổng giá trị trái phiếu phát hành, kỳ hạn và số đợt phát hành dự kiến.**

   Total number of bonds to be issued, total issuance value, tenor, and expected number of issuance tranches.

5.1. **Tổng số lượng trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và số đợt phát hành**
Total number of bonds, total issuance value, and number of issuance tranches

- Tổng số lượng phát hành: **30.000.000** (ba mươi triệu) trái phiếu.

  Total number of bonds to be issued: 30,000,000 (thirty million) bonds

- Tổng giá trị phát hành: **3.000.000.000.000** (ba nghìn tỷ) đồng.

  Total issuance value: VND 3,000,000,000,000 (three trillion).

- Số đợt phát hành: **03** (ba) đợt, chi tiết các đợt phát hành dự kiến như sau:

  Number of issuance tranches: 03 (three) tranches, with the expected details of each tranche as follows:

Đợt phát hành *Tranche*	**Số lượng trái phiếu** *Number of bonds*	**Giá trị trái phiếu (tỷ đồng)** *Total bond value (billion VND)*	**Thời điểm phát hành dự kiến** *Expected issuance date*
1	10.000.000 *10,000,000*	1.000 *1,000*	Từ Quý 2/2026 *From the second quarter of 2026*
2	10.000.000 *10,000,000*	1.000 *1,000*	Từ Quý 3/2026 (sau khi kết thúc đợt 1) *From the third quarter of 2026 (after completing issuance tranche 1)*
3	10.000.000 *10,000,000*	1.000 *1,000*	Từ Quý 4/2026 (sau khi kết thúc đợt 2) *From the fourth quarter of 2026 (after completing issuance tranche 2)*
TỔNG CỘNG *Total*	**30.000.000** *30,000,000*	**3.000** *3,000*	

Trường hợp trái phiếu chưa phát hành hết trong mỗi đợt, số lượng Trái phiếu còn lại chưa bán hết sẽ được hủy.

If the bonds are not fully issued in each tranche, the remaining unsold bonds will be cancelled.

Thời gian chào bán của từng đợt phát hành không được kéo dài quá 90 ngày và khoảng cách giữa đợt phát hành sau với đợt phát hành trước không quá 12 tháng.

The offering period of each issuance tranche will not exceed 90 days, and the interval between a subsequent issuance tranche and the preceding tranche will not exceed 12 months.

5.2. Số lượng trái phiếu phát hành và kỳ hạn của từng đợt phát hành
Number of bonds issued and tenor of each issuance tranche

Số lượng trái phiếu dự kiến phát hành của từng đợt bao gồm 3 nhóm trái phiếu, với 3 nhóm kỳ hạn được viết tắt tương ứng là: **ACBS-1.x, ACBS-2.x** và **ACBS-3.x** (trong đó, [**x**] là số thứ tự các đợt phát hành tương ứng), cụ thể như sau:

The expected number of bonds to be issued in each tranche consists of three bond groups with three corresponding tenors, abbreviated as ACBS-1.x, ACBS-2.x, and ACBS-3.x

(where [x] is the tranche number), as follow:

Nhóm trái phiếu *Bond group*	**Đợt phát hành/** *Issuance tranche*			**Số lượng từng đợt (trái phiếu)** *Number of bonds per tranche (bond)*	**Tổng cộng** *Total*	**Kỳ hạn (năm)** *Tenor (year)*
	Đợt 1 *Tranche 1*	**Đợt 2** *Tranche 2*	**Đợt 3** *Tranche 3*			
Nhóm 1 năm *1-year group*	ACBS-1.1	ACBS-1.2	ACBS-1.3	3.000.000 *3,000,000*	9.000.000 *9,000,000*	1
Nhóm 2 năm *2-year group*	ACBS-2.1	ACBS-2.2	ACBS-2.3	3.000.000 *3,000,000*	9.000.000 *9,000,000*	2
Nhóm 3 năm *3-year group*	ACBS-3.1	ACBS-3.2	ACBS-3.3	4.000.000 *4,000,000*	12.000.000 *12,000,000*	3
Tổng cộng/ *Total*				**10.000.000** *10,000,000*	**30.000.000** *30,000,000*	

6. Đối tượng mua trái phiếu và số lượng đăng ký mua tối thiểu

Eligible investors and minimum subscription amount

Đối tượng mua trái phiếu là các nhà đầu tư Việt Nam và nước ngoài, phù hợp với Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan.

Eligible investors are Vietnamese and foreign investors in accordance with the Law on Securities and other applicable laws and regulations.

- Đối với nhà đầu tư là cá nhân: **dự kiến** số lượng đăng ký mua tối thiểu là **100.000** (một trăm nghìn) trái phiếu hoặc bội số của 100.000 (một trăm nghìn) trái phiếu.

  For individual investors: the expected minimum subscription amount is 100,000 (one hundred thousand) bonds or multiples of 100,000 (one hundred thousand) bonds.

- Đối với nhà đầu tư là tổ chức: **dự kiến** số lượng đăng ký mua tối thiểu là **1.000.000** (một triệu) trái phiếu hoặc bội số của 1.000.000 (một triệu) trái phiếu.

  For institutional investors: the expected minimum subscription amount is 1,000,000 (one million) bonds or multiples of 1,000,000 (one million) bonds.

7. Ngày phát hành/ ***Issuance date***

Ngày phát hành trái phiếu là ngày kết thúc việc nhận tiền mua trái phiếu theo từng đợt phát hành.

The bond issuance date is the date of completion of the receipt of bond subscription payments for each tranche.

8. Lãi suất trái phiếu/ *Bond interest*

- **Phương thức lãi suất áp dụng**: Lãi suất cố định.

  ***Applicable interest rate method**: Fixed interest rate.*

- **Nguyên tắc để xác định mức lãi suất cố định:** được căn cứ theo Lãi suất tham chiếu, biên độ lãi suất và được tính theo công thức:

  ***Principles for determining the fixed interest rate**: based on the Reference Interest Rate and the interest rate margin, and calculated in accordance with the following formula:*

  ***Mức Lãi suất** = Lãi Suất Tham Chiếu + Biên Độ Lãi Suất.*

  ***Interest Rate** = Reference Interest Rate + Interest Rate Margin*

  Trong đó, Biên Độ Lãi Suất trái phiếu áp dụng đối với 3 nhóm trái phiếu (dự kiến) như sau:

  Where the Interest Rate Margin applicable to the three bond groups (expected) is as follows:

Nhóm trái phiếu *Bond group*	**Đợt phát hành/** *Issuance tranche*			**Biên Độ Lãi Suất (%)** *Interest rate margin (%)*
	Đợt 1 *Tranche 1*	**Đợt 2** *Tranche 2*	**Đợt 3** *Tranche 3*	
Nhóm 1 năm *1-year group*	ACBS-1.1	ACBS-1.2	ACBS-1.3	2,3 *2.3*
Nhóm 2 năm *2-year group*	ACBS-2.1	ACBS-2.2	ACBS-2.3	2,5 *2.5*
Nhóm 3 năm *3-year group*	ACBS-3.1	ACBS-3.2	ACBS-3.3	2,7 *2.7*

Chú thích/*Notes*:

✓ *Lãi Suất Tham Chiếu: là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân thông thường, kỳ hạn 12 tháng (hoặc tương đương), trả lãi cuối kỳ được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức (website) của bốn (04) ngân hàng thương mại Việt Nam tại Ngày xác định lãi suất, tương ứng theo các tên viết tắt như sau: Ngân hàng Vietcombank, Vietinbank, BIDV và Agribank (mỗi ngân hàng này được gọi là "Ngân Hàng Tham Chiếu").*

Reference Interest Rate: means the average interest rate for ordinary individual savings deposits with a 12-month tenor (or equivalent), with interest paid at maturity,

as published on the official websites of four (04) Vietnamese commercial banks on the Interest Rate Determination Date, namely: Vietcombank, VietinBank, BIDV, and Agribank (each such bank referred to as a "Reference Bank").

- ✓ *Biên Độ Lãi Suất: là tỷ lệ phần trăm trên một năm, được cộng thêm cùng với Lãi Suất Tham Chiếu.*

  Interest Rate Margin: means annual percentage rate applied in addition to the Reference Rate.
- ✓ *Ngày Xác Định Lãi Suất: được thông báo chính thức khi thực hiện công bố thông tin trước mỗi đợt phát hành (là ngày bắt đầu nhận đơn đăng ký mua trái phiếu).*

  Interest Rate Determination Date: the date officially announced in the information disclosure prior to each tranche, being the commencement date for receiving bond subscription applications.

- Mức lãi suất cụ thể: Tổng Giám đốc công bố mức lãi suất cụ thể theo ngày xác định lãi suất (là ngày bắt đầu nhận đơn đăng ký mua trái phiếu).

  Specific interest rate: the specific interest rate will be announced by the CEO on the interest rate determination date, which is the date of commencement of bond subscription.

9. Hình thức phát hành/ *Form of offering*

Phát hành ra công chúng/ *public offering.*

10. Phương thức phân phối/ *Method of distribution*

Bán trực tiếp cho Nhà Đầu Tư mua trái phiếu thông qua Hội sở, các Chi nhánh, Phòng Giao dịch của ACBS.

Direct sales to bond investors through ACBS's Head Office, branches, and transaction offices.

11. Mua lại trái phiếu trước hạn (Quyền mua lại trước hạn của ACBS))/ ***Bond redemption prior to maturity (ACBS's right of early redemption).***

ACBS không thực hiện quyền mua lại trái phiếu trước hạn/ *ACBS will not exercise its right to redeem the bonds prior to maturity.*

12. Kỳ hạn trả lãi/ *Interest payment period*

Định kỳ 12 (mười hai) tháng một lần/ *Every 12 (twelve) months.*

13. Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu/ *Method of payment of bond principal and interest*

Việc thanh toán tiền gốc và lãi đối với trái phiếu sẽ được thực hiện theo quy định về thực hiện quyền tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).

Payment of bond principal and interest will be made in accordance with the regulations on the exercise of rights of the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation

(VSDC).

- **Thanh toán lãi**: trả sau, định kỳ 12 (mười hai) tháng một lần.

  ***Interest payment**: paid in arrears, every 12 (twelve) months.*

- **Thanh toán gốc**: thanh toán một lần vào ngày đáo hạn.

  ***Principal payment**: Paid in full at maturity.*

  Tiền gốc trái phiếu được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn hoặc ngày mua lại Trái Phiếu trước hạn (nếu có) hoặc ngày đến hạn khác (nếu có), tùy trường hợp áp dụng.

  The bond principal will be paid in full at maturity, the early redemption date (if any), or another applicable due date (if any), as the case may be.

14. Đăng ký trái phiếu tập trung và niêm yết trái phiếu/ *Centralized bond registration and bond listing*

Trái phiếu do ACBS chào bán ra công chúng sẽ được đăng ký tập trung tại VSDC và Đăng ký Niêm yết trên hệ thống giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi kết thúc từng đợt phát hành.

ACBS's publicly offered bonds will be centrally registered at the VSDC and registered for listing on the trading system of the Hanoi Stock Exchange (HNX) upon completion of each issuance tranche.

15. Mục đích phát hành/ *Purpose of the bond offering*

ACBS thực hiện phát hành trái phiếu để bổ sung nguồn vốn kinh doanh (100% đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán), phù hợp với quy định của pháp luật.

ACBS conducts the bond offering to supplement working capital (100% invest in securities proprietary trading activities), in accordance with applicable regulations.

Cơ sở để ACBS lựa chọn mục đích phát hành/ *The basis for ACBS to determine the purpose of the bond offering:*

- Kết thúc năm 2025, hiệu quả đầu tư của hoạt động tự doanh có sự chuyển biến rõ rệt trong năm 2025 khi so sánh với năm 2024 ở các thông số sau:

  By the end of 2025, the investment performance of ACBS's proprietary trading activities showed a clear improvement in 2025 compared to 2024, as evidenced by the following indicators:

+ Trong cơ cấu tài sản của ACBS, tài sản tài chính ngắn hạn luôn chiếm tỷ trọng khoảng 99% tổng tài sản. Trong đó, giá trị các tài sản tài chính và đầu tư của hoạt động tự doanh chiếm tỷ trọng khoảng 56% trong năm 2024 và khoảng 45% khi kết thúc năm 2025 trong tổng tài sản.

  In the asset structure of ACBS, short-term financial assets consistently accounted for approximately 99% of total assets. Of which, the value of financial assets and investments

attributable to proprietary trading activities represented approximately 56% of total assets in 2024 and approximately 45% of total assets as at the end of 2025.

+ Trong cơ cấu doanh thu các mảng hoạt động kinh doanh chính của ACBS, doanh thu từ hoạt động tự doanh luôn chiếm tỷ trọng lớn nhất và đang có xu hướng tăng dần; từ mức 1.084 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 43% trong năm 2024, tăng lên 2.190 tỷ đồng chiếm 48% khi kết thúc năm 2025.

In the revenue structure of ACBS's core business segments, revenue from proprietary trading activities consistently accounted for the largest proportion and demonstrated an increasing trend, rising from VND 1,084 billion, representing 43% of total revenue in 2024, to VND 2,190 billion, representing 48% of total revenue as at the end of 2025.

- Từ các thông số trên cho thấy tính hiệu quả của hoạt động tự doanh của ACBS khi tốc độ tăng trưởng doanh thu của hoạt động tự doanh đều cao hơn tốc độ tăng trưởng tài sản của hạng mục đầu tư tương ứng. Với kế hoạch trong năm 2026, ACBS dự kiến gia tăng quy mô tổng tài sản lên 48.710 tỷ đồng nhằm gia tăng đầu tư hoạt động giao dịch ký quỹ, kinh doanh vốn và đẩy mạnh hoạt động tự doanh chứng khoán nhằm hướng đến mục tiêu doanh thu đạt 6.660 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 1.800 tỷ đồng. Do đó, bên cạnh nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn huy động từ các Tổ chức tín dụng cũng như các nguồn vốn hợp pháp khác, ACBS cần huy động thêm nguồn vốn từ phát hành trái phiếu nhằm đa dạng hóa nguồn tài chính cho Công ty và để đạt được kế hoạch kinh doanh 2026.

Based on the above indicators, the good performance of ACBS's proprietary trading activities is demonstrated by the fact that the growth rates of revenue from proprietary trading activities exceeded the growth rate of assets of the corresponding investment portfolio. Pursuant to the business plan for 2026, ACBS expects to increase its total assets to VND 48,710 billion in order to expand investments in margin trading, capital trading activities, and to further strengthen its securities proprietary trading activities, with the objective of achieving total revenue of VND 6,660 billion and profit before tax of VND 1,800 billion. Accordingly, in addition to equity capital, borrowings from credit institutions, and other lawful funding sources, ACBS is required to mobilize additional capital through the issuance of bonds in order to diversify the Company's funding sources and to ensure the successful implementation of the 2026 business plan.

- Nhu cầu nguồn vốn cần tăng thêm và nhu cầu huy động vốn từ phát hành trái phiếu trong năm 2026 được thể hiện theo bảng dưới đây:

The demand for additional capital and the demand for capital mobilization through public bond offering in 2026 are presented in the table below:

STT *No.*	Chỉ tiêu/ *Item*	Quý 1 *Q1*	Quý 2 *Q2*	Quý 3 *Q3*	Quý 4 *Q4*
1	**Nhu cầu vốn tăng thêm năm 2026 (tỷ đồng), trong đó:** ***Additional capital demand in 2026 (VND billion), including:***	**1.118** ***1,118***	**3.010** ***3,010***	**3.487** ***3,487***	**2.564** ***2,564***
	Đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán (bao gồm kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu, chứng quyền) *Investment in securities proprietary trading activities (including equity, bond trading, covered warrant)*	*904* *904*	*1.029* *1,029*	*1.942* *1,942*	*1.427* *1,427*
2	**Nhu cầu phát hành trái phiếu ra công chúng (tỷ đồng), trong đó:** ***Demand for public bond offering (VND billion), including:***	**-** -	**1.000** *1,000*	**1.000** *1,000*	**1.000** *1,000*
	Đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán (bao gồm kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu, chứng quyền) *Investment in securities proprietary trading activities (including equity and bond trading, covered warrant)*	- -	*1.000* *1,000*	*1.000* *1,000*	*1.000* *1,000*

- ACBS đảm bảo tuân thủ tất cả các điều kiện phát hành trái phiếu ra công chúng cho nhiều đợt, trong đó đảm bảo tổng mệnh giá trái phiếu dự kiến phát hành từng đợt không lớn hơn vốn chủ sở hữu theo các BCTC kỳ gần nhất.

  ACBS undertakes to fully comply with all conditions for public bond offering conducted in multiple tranches, including ensuring that the total par value of bonds expected to be issued in each tranche does not exceed the Company's equity as reflected in the most recent financial statements.

16. **Đơn vị xếp hạng tín nhiệm:** Công ty Cổ phần FIINRATINGS đã xếp hạng tín nhiệm ACBS với kết quả '**A**' cùng triển vọng xếp hạng tín nhiệm là "**Ổn định**".

    ***Credit rating agency**: ACBS has been assigned a credit rating of 'A' with a 'Stable' credit rating outlook by FIINRATINGS Joint Stock Company.*

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

USE PLAN FOR PROCEEDS FROM THE OND OFFERING

- ACBS dự kiến huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu để đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán, với kỳ vọng đạt mục tiêu tăng trưởng theo định hướng chung của Ngân hàng mẹ, Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB). Hoạt động tự doanh đóng vai trò như một công cụ phù hợp để ACBS tận dụng các cơ hội đầu tư, tối ưu hiệu quả sử dụng vốn.

  ACBS plans to mobilize capital through bond offering to invest in securities proprietary trading activities, with the expectation of achieving growth objectives in line with the overall strategic orientation of its parent bank, Asia Commercial Bank (ACB). Proprietary trading activities serve as an appropriate instrument enabling ACBS to capitalize on investment opportunities and to optimize the efficiency of capital utilization.

- Phương án sử dụng vốn của từng đợt phù hợp với mục đích phát hành, cụ thể như sau:

  The plan for the use of proceeds of each issuance tranche will be consistent with the issuance purpose, details of which are as follows:

Đợt phát hành ***Issuance Tranche***	**Mục đích sử dụng vốn** ***Purpose of Use of Proceeds***	**Số tiền (tỷ đồng)** ***Amount (VND billion)***	**Tiến độ sử dụng vốn dự kiến** ***Expected Disbursement Schedule***
Đợt 1 ***Tranche 1***	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh (100% đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán) *Supplement working capital (100% invest in securities proprietary trading activities)*	1.000 *1,000*	Từ Quý 2/2026 *From Q2/2026*
Đợt 2 ***Tranche 2***	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh (100% đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán) *Supplement working capital (100% invest in securities proprietary trading activities)*	1.000 *1,000*	Từ Quý 3/2026, Quý 4/2026 *From Q3/2026, Q4/2026*
Đợt 3 ***Tranche 3***	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh (100% đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán) *Supplement working capital (100% invest in securities proprietary trading activities)*	1.000 *1,000*	Từ Quý 4/2026 *From Q4/2026*
TỔNG CỘNG ***TOTAL***		**3.000** ***3,000***	

- Số tiền và tiến độ sử dụng vốn phụ thuộc vào khối lượng trái phiếu phát hành thành công và nhu cầu kinh doanh cụ thể theo từng thời kỳ do Tổng Giám đốc quyết định theo mục đích sử dụng vốn đã được Hội đồng thành viên (HĐTV) phê duyệt.

  The amount and schedule for the use of proceeds will depend on the volume of bonds successfully issued and the specific business needs in each period, as determined by the CEO in accordance with the purpose of use approved by the Board of Members (BOM).

- Trường hợp số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích như kế hoạch, ACBS có thể sử dụng và bố trí nguồn thông qua các phương thức khác, phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh, sử dụng vốn hiệu quả, an toàn của ACBS.

  In the event that the proceeds from any issuance tranche are insufficient to fully meet the intended purposes as planned, ACBS may utilize and arrange funding from other sources, in compliance with applicable laws, in order to satisfy business needs and ensure the effective and safe use of capital.

- Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời nhàn rỗi: trong thời gian chưa sử dụng hết, số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán trái phiếu sẽ được ACBS sử dụng để gửi tiết kiệm (thông qua các hợp đồng tiền gửi tại các tổ chức tín dụng) và/hoặc đầu tư giấy tờ có giá.

  Plan for the temporary utilization of idle proceeds from bond issuance: during the period in which the proceeds have not yet been fully utilized, ACBS will use such proceeds to place deposits (under deposit agreements with credit institutions) and/or invest in valuable papers.

IV. PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

DEBT REPAYMENT PLAN FOR PROCEEDS FROM BOND OFFERING

1. Nguồn trả nợ/ *Sources of Repayment*

1.1. Nguồn trả nợ từ các hoạt động kinh doanh/ *Repayment Sources from Business Operations*

ACBS dự kiến sử dụng nguồn tiền thu được từ phát hành trái phiếu để bổ sung nguồn vốn kinh doanh (100% đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán), với tổng giá trị sử dụng là **3.000** tỷ đồng, được chia thành 3 đợt trong năm 2026.

ACBS plans to use the proceeds from the bond offering to supplement working capital (100% invest in proprietary securities trading activities), with a total value of VND 3,000 billion, divided into three tranches in 2026.

Theo đó, nguồn thu được từ các hoạt động kinh doanh (dựa theo tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng), sẽ được sử dụng để thanh toán gốc, lãi trái phiếu cho các nhà đầu tư.

Accordingly, the income generated from business operations (based on the expected rate

of return) will be used to pay principal and interest on the bonds to investors.

Nguồn trả nợ được dự kiến trên cơ sở tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ việc sử dụng hiệu quả nguồn tiền theo từng đợt phát hành tương ứng, cụ thể như sau:

The repayment sources are projected based on the expected rate of return from the efficient use of proceeds corresponding to each issuance tranche, specifically as follows:

- **Nguồn trả nợ dự kiến khi sử dụng tiền từ việc phát hành Đợt 1**

Projected repayment source from the use of proceeds from Tranche 1

Nguồn trả nợ dự kiến Đợt 1, với các thông số giả định như sau:

The projected repayment source for Tranche 1 is based on the following assumed parameters:

- ✓ *Lãi suất trái phiếu dự kiến: 8%.*

  Expected bond interest rate: 8%.

- ✓ *Kỳ hạn trái phiếu: 3 năm.*

  Bond tenor: 3 years.

- ✓ *Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ việc sử dụng nguồn vốn trái phiếu: 11%.*

  Expected rate of return from the use of bond proceeds: 11%.

- ✓ *Thời gian sử dụng vốn: 3 năm.*

  Capital utilization period: 3 years.

Đơn vị tính: tỷ đồng
Unit: VND Billion

Kỳ sử dụng (*) *Utilization period (*)*	**Số tiền sử dụng trong kỳ** *Amount utilized during the period*	**Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng (%/năm) (*)** *Expected return (% per annum)*	**Lợi nhuận dự kiến mỗi kỳ** *Expected profit per period*	**Vốn gốc thu hồi trong kỳ** *Principal recovered during the period*	**Gốc + Lợi nhuận dự kiến** *Total principal and expected profit*
1	1.000	11%	110	-	110
2	1.000	11%	110	-	110
3	1.000	11%	110	1.000	1.110
TỔNG CỘNG/ *TOTAL*			**330**	**1.000**	**1.330**

- **Nguồn trả nợ dự kiến khi sử dụng tiền từ việc phát hành Đợt 2 trở đi**

Projected repayment sources from the use of proceeds from Tranche 2 onwards

Nguồn trả nợ dự kiến từ Đợt 2 trở đi, được tính theo nguyên tắc tương tự như nguồn trả nợ cho Đợt 1, như sau:

The projected repayment sources from Tranche 2 onwards are calculated based on principles similar to those applied to the repayment sources for Tranche 1, as follows:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Unit: VND Billion

Sử dụng theo Đợt phát hành *Utilization by issuance tranche*	**Số Kỳ sử dụng (*)** *Utilization period (*)*	**Số tiền sử dụng trong kỳ** *Amount utilized during the period*	**Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng (%/năm) (*)** *Expected return (% per annum)*	**Lợi nhuận dự kiến mỗi kỳ** *Expected profit per period*	**Vốn gốc thu hồi trong mỗi kỳ** *Principal recovered during the period*	**Gốc + Lợi nhuận dự kiến** *Total principal and expected profit*
2	3	1.000	11%	110	-	**1.330**
3	3	1.000	11%	110	-	**1.330**

1.2. **Nguồn trả nợ từ các nguồn khác/ *Repayment Sources from Other Sources***

Bên cạnh nguồn trả nợ từ các hoạt động kinh doanh, ACBS sẽ sử dụng thêm các nguồn khác để đảm bảo nguồn trả nợ trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các nguồn như sau: nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn lợi nhuận tích lũy và các nguồn vốn hợp pháp khác.

In addition to the repayment sources from business operations, ACBS will also utilize other sources to ensure the repayment of the Bonds, including but not limited to owner's equity, accumulated profits, and other lawful sources of funds.

2. Kế hoạch trả nợ/ *Debt repayment plan*

Theo kế hoạch kinh doanh của ACBS, tiền thu từ các hoạt động của ACBS sau khi trừ đi các chi phí vẫn đủ để thanh toán các khoản lãi và nợ gốc, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và trái phiếu đang dự kiến chào bán.

According to ACBS's business plan, the cash flows generated from ACBS's operations, after deducting expenses, are sufficient to cover interest payments and principal repayments, including incurred liabilities and the bonds proposed for offering.

ACBS dự kiến phát hành với tổng giá trị (tính theo mệnh giá) là 3.000 tỷ đồng, được chia thành 3 đợt trong năm 2026. Do đó, kế hoạch trả nợ của ACBS dự kiến trên cơ sở số dư nợ được phát hành theo từng đợt tương ứng, cụ thể như sau:

ACBS plans to issue bonds with a total par value of VND 3,000 billion, divided into three tranches in 2026. Accordingly, ACBS's debt repayment plan is formulated based on the outstanding bond balance issued under each corresponding tranche, specifically as follows:

- **Kế hoạch trả nợ dự kiến theo giá trị phát hành Đợt 1**

  The projected debt repayment plan based on the issuance value of Tranche 1

Đơn vị tính: tỷ đồng

Unit: VND Billion

Kỳ thanh toán (*) *Payment period (*)*	**Lãi suất phát hành dự kiến (%/năm) (*)** *Expected issuance interest rate (% per annum) (*)*	**Dư nợ đầu kỳ** *Opening outstanding balance*	**Lãi phải trả dự kiến** *Expected interest payable*	**Vốn gốc trả trong kỳ** *Principal repaid during the period*	**Gốc + Lãi phải trả dự kiến** *Total Expected principal and interest payable*	**Dư nợ cuối kỳ** *Closing outstanding balance*
1	8%	1.000	80	-	80	1.000
2	8%	1.000	80	-	80	1.000
3	8%	1.000	80	1.000	1.080	0
TỔNG CỘNG/ *Total*				1.000	**1.240**	**0**

- **Kế hoạch trả nợ dự kiến theo giá trị phát hành từ Đợt 2 trở đi**

  The projected debt repayment plan based on the issuance value from Tranche 2 onwards

Kế hoạch trả nợ dự kiến từ Đợt 2 trở đi, được tính theo nguyên tắc tương tự như kế hoạch trả nợ cho Đợt 1, như sau:

The projected debt repayment plan from Tranche 2 onwards is calculated based on principles similar to those applied to the debt repayment plan for Tranche 1, as follows:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Unit: VND Billion

Đợt phát hành *Issuance tranche*	**Kỳ hạn (năm)** *Tenor (years)*	**Lãi suất phát hành dự kiến (%/năm) (*)** *Expected issuance interest rate (% per annum) (*)*	**Dư nợ đầu kỳ** *Opening outstanding balance*	**Lãi phải trả dự kiến mỗi kỳ** *Expected interest payable per period*	**Vốn gốc trả cuối kỳ** *Principal repaid at maturity*	**Gốc + Lãi phải trả dự kiến** *Total expected principal and interest payable*
2	3	8%	1.000	80	1.000	**1.240**
3	3	8%	1.000	80	1.000	**1.240**

(*) Ghi chú:/Notes:

Kế hoạch trả nợ vốn trên được xây dựng dựa trên các giả định dự kiến như sau:

The above debt repayment plan is formulated based on the following assumed projections:

- Dự kiến lãi suất trái phiếu của các đợt phát hành giữ nguyên là 8%/năm và được giữ nguyên trong quá trình lưu hành Trái phiếu, tương ứng với tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng thu được từ việc sử dụng nguồn tiền của các đợt phát hành, được giữ nguyên trong suốt quá trình là 11%/năm;

  The bond interest rate for all issuance tranches is expected to be fixed at 8% per annum throughout the tenor of the Bonds, corresponding to the expected rate of return from the use of proceeds of the issuance tranches, which is assumed to remain constant at 11% per annum over the entire period;

- Dự kiến tiến độ sử dụng vốn và giá trị phát hành của các đợt phát hành Trái phiếu đều thực hiện đúng kế hoạch theo phương án phát hành đã được phê duyệt;

  The expected capital utilization schedule and the issuance value of all bond tranches are assumed to be implemented in accordance with the approved issuance plan;

- Dự kiến không phát sinh việc mua lại trái phiếu trước hạn trong thời gian lưu hành trái phiếu, tương ứng với dự kiến không phát sinh những trở ngại từ hoạt động kinh doanh khi sử dụng nguồn tiền đã phát hành;

  It is assumed that no early redemption of the Bonds will occur during the outstanding period of the Bonds, corresponding to the expectation that no material obstacles will arise

from business operations in the use of the issued proceeds;

- Dự kiến kỳ thanh toán là tròn năm kể từ ngày phát hành trái phiếu.

  The payment periods are expected to fall on each full year from the bond issuance date.

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB
ACB SECURITIES COMPANY

Số/*No.*: ...19./NQ-HĐTV-ACBS.26

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2026
Ho Chi Minh City, March 10 , 2026

NGHỊ QUYẾT
RESOLUTION

V/v thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026
Re: Approval of the registration dossier for the first public bond offering in 2026

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB
THE BOARD OF MEMBERS OF ACBS SECURITIES COMPANY

Căn cứ vào/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi của luật này;*
  Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and its amendments;
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*
  Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019 amended by Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024;
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 12/09/2025;*
  Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 12, 2020 of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Securities Law amended by Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 12, 2025;
- *Thông tư số 91/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính được sửa đổi bởi Thông tư số 102/2025/TT-BTC ngày 29/10/2025;*
  Circular No. 91/2020/TT-BTC dated November 13, 2020 of the Minister of Finance prescribing prudential ratios and remedies to be taken by securities trading institutions that fail to achieve these ratios amended by Circular No. 102/2025/TT-BTC dated October 29, 2025;
- *Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng được sửa đổi bởi Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15/12/2025;*
  Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Minister of Finance providing guidance on offering and issuance of securities, public bid, redemption of stocks, public company registration and cancellation of status of public companies amended by Circular No. 115/2025/TT-BTC dated December 15, 2025;
- *Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán được sửa đổi bởi Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024;*
  Circular No. 121/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Minister of Finance regulating the operations of securities companies amended by Circular no. 68/2024/TT-BTC dated September 18, 2024;

- *Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán được sửa đổi bởi Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024;*

  Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Minister of Finance providing guidance on information disclosure on the securities market amended by Circular no. 68/2024/TT-BTC dated September 18, 2024;

- *Điều lệ của Công ty TNHH Chứng khoán ACB;*

  Charter of ACB Securities Company;

- *Nghị quyết số 18../NQ-HĐTV-ACBS.26 ngày 10../3../2026 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ phát hành trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026;*

  Resolution No. 18.../NQ-HĐTV-ACBS.26 dated 10../3../2026 of the Board of Members of ACB Securities company approving the plan of bond issuance, use and repayment of proceeds from the first public bond offering in 2026;

- *Báo cáo kết quả kiểm phiếu ngày 10/3/2026 ... v/v phê duyệt phương án phát hành trái phiếu, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ phát hành trái phiếu ra công chúng và hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026.*

  Vote counting report dated 10/3/2026 ... regarding approval for the plan of bond issuance, use and repayment of proceeds from the first public bond offering in 2026..

QUYẾT NGHỊ

RESOLVED THAT

Điều 1. Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB ("Công ty" hoặc "ACBS"). Chi tiết hồ sơ theo danh sách đính kèm Nghị quyết này ("Bộ Hồ sơ Đăng ký Chào bán").

Article 1. *Approval of the registration dossier from the first public bond offering in 2026 of ACB Securities Company ("Company" or "ACBS"). Details of the dossier are listed in Appendix of this Resolution ("Offering Registration Dossier").*

Điều 2. Thông qua việc giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Tổng Giám đốc, được thay mặt và đại diện Hội đồng thành viên, căn cứ yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") và tình hình cụ thể, quyết định nội dung, sửa đổi, điều chỉnh và ký các tài liệu trong bộ hồ sơ Đăng Ký Chào Bán nhằm thực hiện và hoàn tất việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng.

Article 2. *Approval of the assignment and authorization to the Chairman of the Board of Members or the President & CEO on behalf of the Board of Members, based on the requirement of the State Securities Commission of Vietnam ("SSC") and the specific circumstances, decide on the contents, amend, adjust, and sign the documents in the Offering Registration Dossier to carry out the public bond offering registration.*

Điều 3. Thông qua việc giao Tổng giám đốc chỉ đạo các đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện việc phát hành và thực hiện các thủ tục có liên quan, đảm bảo phù hợp với các nội dung phê duyệt của Hội đồng thành viên và quy định của pháp luật hiện hành.

Article 3. *Approval of the assignment to the President & CEO to direct relevant units to implement the issuance and all related procedures, ensuring full compliance with the resolutions of the Board of Members and applicable laws.*

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị thay thế Nghị quyết số 86/NQ-HĐTV-ACBS.25 ngày 11/12/2025 v/v thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng Lần 1 năm 2025 – 2026.

Article 4. *This Resolution takes effect from the date of signing and replaces Resolution No. 86/NQ-HDTV-ACBS.25 dated December 11, 2025 regarding approval for the registration dossier for the first public bond offering in 2025 – 2026.*

Điều 5. Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong hệ thống Công ty TNHH Chứng khoán ACB chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Article 5. *The BOM, the President & CEO, and relevant departments and individuals within ACB Securities Company are responsible for the implementation of this Resolution.*

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

ON BEHALF OF THE BOARD OF MEMBERS

CHỦ TỊCH/*CHAIRMAN*

Nơi nhận/Recipients:
- *Như Điều 5;*
  As stated in Article 5;
- *Kiểm soát viên (để biết)*
  Supervisor (For reporting);
- *Lưu: Thư ký Công ty; P. HCTH.*
  Filing: Company Secretary;
  General Administration Department.

S.G.P: 06 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHỨNG KHOÁN ACB
P. XUÂN HÒA - T.P HỒ CHÍ MINH

ĐỖ MINH TOÀN

Bộ Hồ sơ Đăng ký Chào bán

Offering Registration Dossier

- Giấy đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026;
  Application for registration of the first public bond offering in 2026;
- Bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026;
  Prospectus for the first public bond offering in 2026;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới nhất của Công ty TNHH Chứng khoán ACB;
  The latest Enterprise Registration Certificate of ACB Securtites Company;
- Giấy phép hoạt động số 06/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29 tháng 06 năm 2000 và các giấy phép sửa đổi, bổ sung sau đó;
  The Establishment and Operation Licence No. 06/GPHDKD dated 29 June 2000 issued by the State Securities Commission of Vietnam and the Amended Establishment and Operation Licences;
- Điều lệ hiện hành của ACBS;
  Current Charter of ACB Securitites Company;
- Nghị quyết số ...18..../NQ-HĐTV-ACBS.26 ngày 10./3./2026 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ phát hành trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026;
  Resolution No...18.../NQ-HĐTV-ACBS.26 dated 10./.3../2026 of the Board of Members of ACB Securities Company approving the plan of bond issuance, use and repayment of proceeds from the first public bond offering in 2026;
- Nghị quyết số ...19..../NQ-HĐTV-ACBS.26 ngày 10./3./2026 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng lần 1 năm 2026;
  Resolution No.19.../ NQ-HĐTV-ACBS.26 dated 10./3../2026 of the Board of Directors of ACB Securities Company approving the registration dossier for the first public bond offering in 2026;
- BCTC kiểm toán năm 2024 và năm 2025 (riêng lẻ và hợp nhất);
  Audited separate and consolidated financial statements for fiscal year 2024 and fiscal year 2025;
- Văn bản số 43.4../CV-ACBS.26 ngày 10./3./2026 của Tổ chức phát hành về việc cam kết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích;
  Official Letter No. 43.4/CV-ACBS.26 dated 10./3./2026 of ACB Securities Company providing a commitment that it is not subject to, nor has it been subject to, any criminal investigation, prosecution, or criminal conviction for an offence infringing upon the order of economic management that has not been expunged;
- Văn bản số 43.3.../CV-ACBS.26 ngày 10/3./2026 của Tổ chức phát hành về việc cam kết thực hiện nghĩa vụ của Tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư;
  Official Letter No. 43.3/CV-ACBS.26 dated 10./3./2026 of ACB Securities Company regarding its commitment to satisfy the obligations of the Issuer to investors;
- Văn bản số 43.2../CV-ACBS.26 ngày 10../3./2026 của Chủ tịch Hội đồng thành viên về việc cam kết triển khai niêm yết trái phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán;
  Official Letter No. 43.2/CV-ACBS.26 dated 10./3./2026 of ACB Securities Company regarding its commitment to implement the listing of the Bonds on the Securities Exchanges;

- Văn bản số 3268/CV.BIDV-NKKN 27/11/2025 của Ngân hàng TMCP TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Nam kỳ Khởi Nghĩa về việc xác nhận tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu của ACBS;

  Confirmation letter No 3268/CV.BIDV-NKKN 27/11/2025 of BIDV- Nam Ky Khoi Nghia Branch regarding the escrow of the account receiving proceeds from the public offering of ACBS Bonds;
- Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu;

  Bondholders' Representative Agreement;
- Báo cáo kết quả xếp hạng tín nhiệm;

  Credit rating report;
- Vản bản giấy ủy quyền của ACBS;

  Authorization letter of ACBS;
- Vản bản giấy ủy quyền ký báo cáo kiểm toán của KPMG;

  Authorization letter for signing Audited Report of KPMG;
- Các văn bản, tài liệu khác có liên quan theo yêu cầu của Cơ quan quản lý trong quá trình xét duyệt hồ sơ (nếu có).

  Other documents and files related as required by the State authorities within reviewing (if any).